

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
SXKD NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018 với những nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2017

1. Thuận lợi:

- Vốn đầu tư toàn xã hội năm 2017 đạt 1.667,4 nghìn tỷ đồng, tăng 12,1% so với năm 2016 và bằng 33,3% GDP.
- GDP Việt Nam năm 2017 tăng 6,81% là mức cao nhất trong 6 năm qua, vượt mục tiêu đề ra. Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,0%, trong đó riêng Ngành xây dựng duy trì tăng trưởng khá với tốc độ 8,7% (nguồn: Tổng cục Thống kê).
- Lãi suất cho vay giảm nhẹ và ổn định. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh ở mức 6,8%- 9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3% - 11%/năm đối với trung và dài hạn. Về xuất khẩu cả năm 2017, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước đạt 213,77 tỷ USD, tăng 21,1% so với năm 2016, đây là mức tăng cao nhất trong nhiều năm qua (nguồn: Tổng cục thống kê).
- Tại Nghệ An, tính chung cả năm 2017, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng gần 14% so với năm trước, trong đó tổng lượng xi măng tiêu thụ ước đạt 2,63 triệu tấn, tăng 28%, clinker bán ra 3,81 triệu tấn, gấp 6,2 lần so với cùng kỳ năm 2016 (Theo Báo Nghệ An).

2. Khó khăn:

- Chỉ số giá nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu dùng cho xây dựng tăng 5,61%. (Nguồn: Tổng cục Thống kê).
- Sau 3 năm không tăng giá, giá điện bắt đầu tăng 6,08% so với giá bình quân tính từ thời điểm 01/12/2017 cũng ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017.
- Tỷ giá EUR/VNĐ tăng mạnh so với đầu năm (tăng 12,6%); lãi suất ngân hàng tuy giảm nhưng các doanh nghiệp vẫn khó tiếp cận được nguồn vốn vay để phục hồi sản xuất và kinh doanh.
- Trong năm, tổng công suất thiết kế của ngành xi măng Việt Nam vẫn tiếp tục tăng trưởng với nhiều Doanh nghiệp xi măng tham gia vào thị trường. Tại địa bàn tiêu thụ chính của Vicem Hoàng Mai tính đến cuối năm 2016,

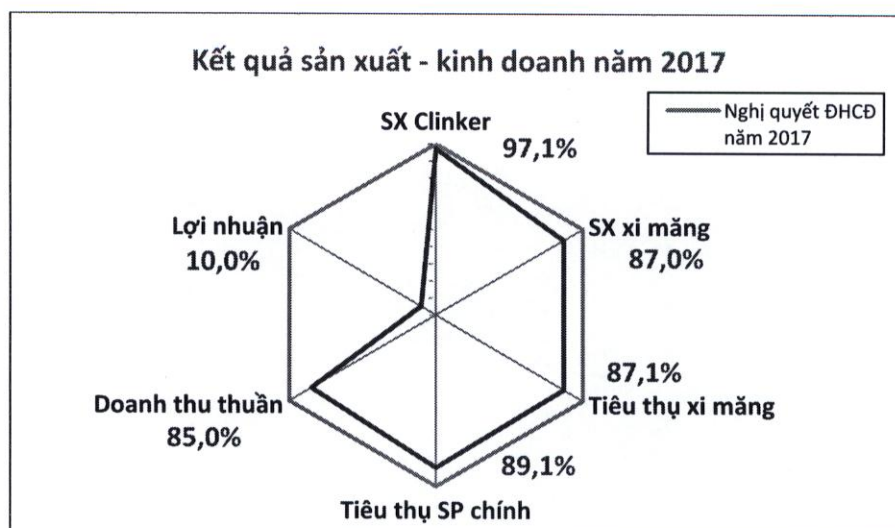
đầu năm 2017 có thêm 04 dây chuyền mới đi vào hoạt động nâng nguồn cung clinker, xi măng thêm 12,6 triệu tấn/năm: Vissai Sông Lam 4,6 triệu tấn/năm, Công Thanh 6 triệu tấn/năm, Long Sơn 2 triệu tấn/năm. Điều này khiến cho thị trường xi măng tiếp tục “cung” vượt quá “cầu” nên cạnh tranh càng quyết liệt hơn.

- Trong năm 2017, tình hình chính trị bất ổn tại Philippin bắt đầu vào tháng 4 ảnh hưởng tới việc xuất khẩu xi măng và clinker trong nước nói chung, Vicem Hoàng Mai nói riêng.
- Tình hình mưa lũ kéo dài trong các tháng 7, 8, 9 ảnh hưởng rất lớn tới các hoạt động xây dựng công trình cũng như hoạt động vận chuyển, vận tải hàng hóa. Từ đó tác động tới sản lượng xi măng tiêu thụ của Công ty.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

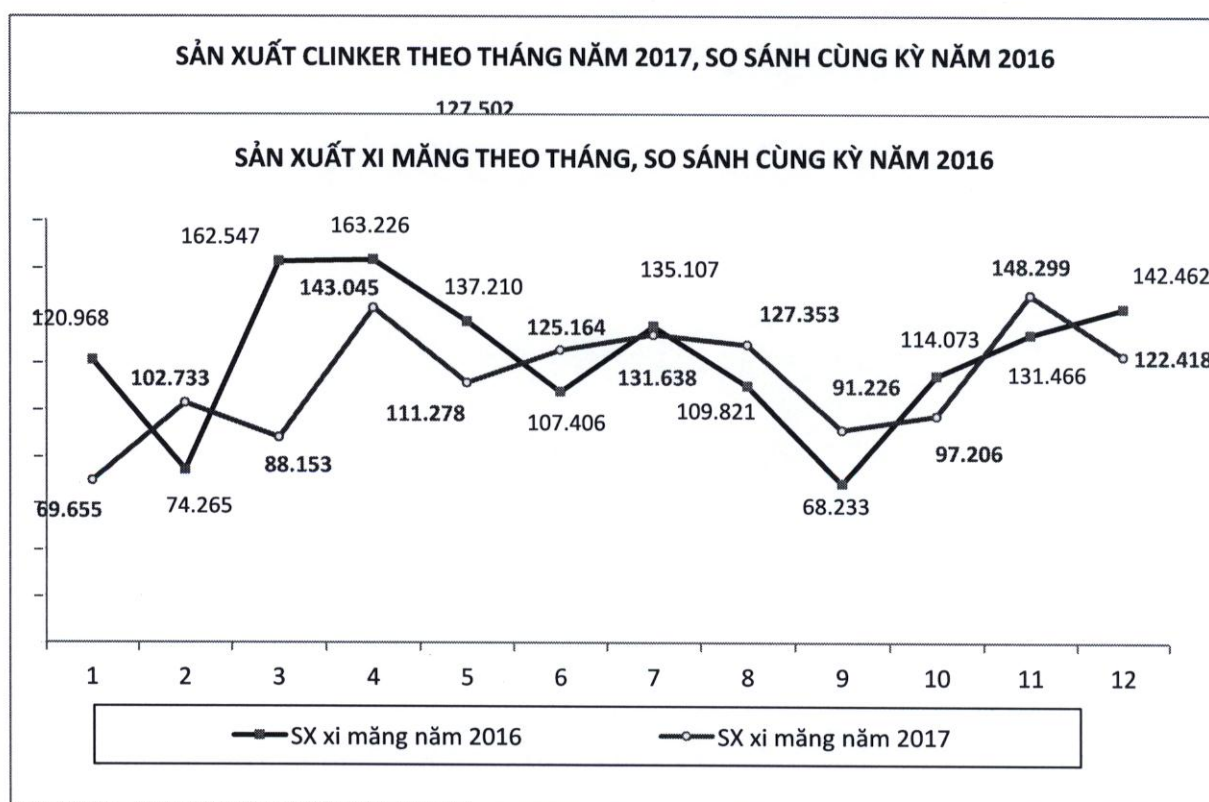
TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017	Thực hiện			
					Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2016	% TH. 2017/ KH 2017	% TH. 2017/ TH 2016
1	2	3		4	5	6	7=6/4	8=6/5
A	SẢN XUẤT							
1	Clinker	Tấn	1.353.000	1.300.000	1.261.883	1.269.240	97,1%	99,4%
2	Xi măng	Tấn	1.845.000	1.600.000	1.392.617	1.466.783	87,0%	94,9%
B	TIÊU THỤ							
1	Tổng SLTT	Tấn	2.065.000	1.785.000	1.589.860	1.699.702	89,1%	93,5%
	<i>Clinker</i>	Tấn	185.000	185.000	195.794	201.424	105,8%	97,2%
	<i>Xi măng</i>	Tấn	1.880.000	1.600.000	1.394.066	1.498.278	87,1%	93,0%
C	CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH							
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.839,68	1.661,0	1.412	1.581	85,0%	89,3%
2	Lợi nhuận Trước thuế TNDN	Tỷ đồng	82,39	61,2	6,13	60,62	10,0%	10,1%
3	EBITDA	Tỷ đồng	240,28		149,2	214,24		69,8%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	89,39		53,26	67,29		79,2%



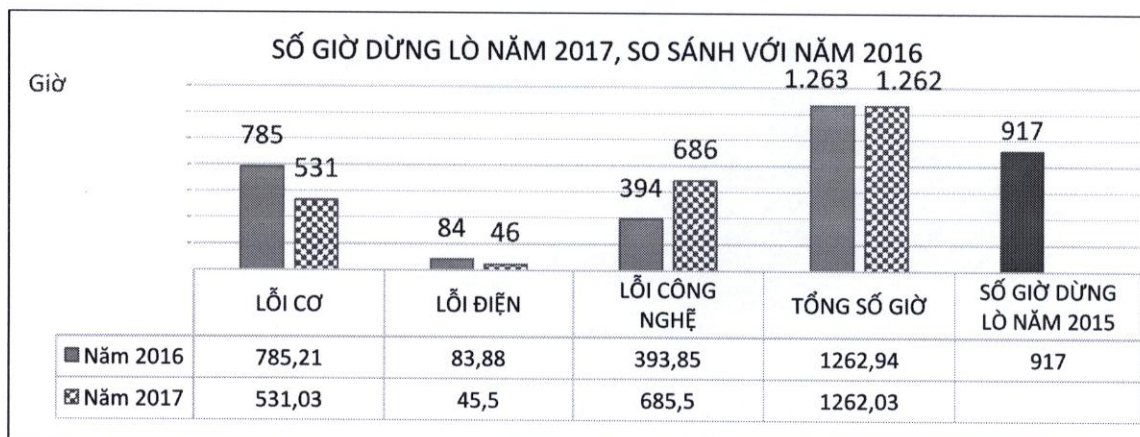
2. Đánh giá chung các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.1. Đánh giá công tác sản xuất clinker - xi măng

Sản lượng Clinker thực hiện năm 2017 là 1.261.883 tấn bằng 99,4% sản lượng thực hiện năm 2016 và đạt 97,1% so với nghị quyết ĐHCĐ năm 2017. Đối với sản lượng xi măng sản xuất trong năm 2017 đạt 1.392.617 tấn bằng 94,9% so với năm 2016 và đạt 87% so với Nghị quyết ĐHCĐ năm 2017.

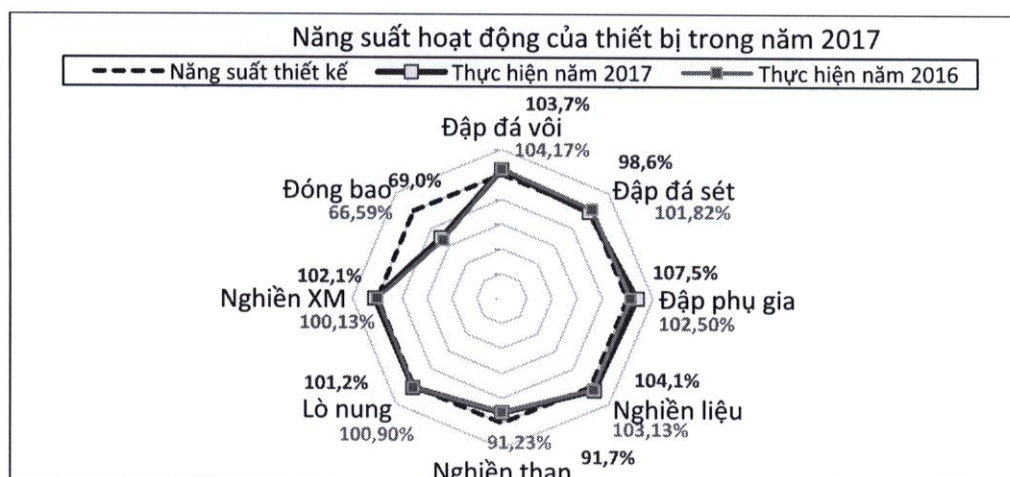


Trong năm 2017: tính đến thời điểm đầu tháng 12 năm 2017, Công ty đã phải dừng lò là: 36 lần (trong đó lỗi cơ 08 lần, lỗi công nghệ 10 lần, lỗi điện 18 lần), tổng thời gian dừng lò trong năm 2017 là 1.262,1 giờ. So với năm 2016, số lần dừng lò ít hơn 1 lần tương đương với ít hơn 0,91 giờ.

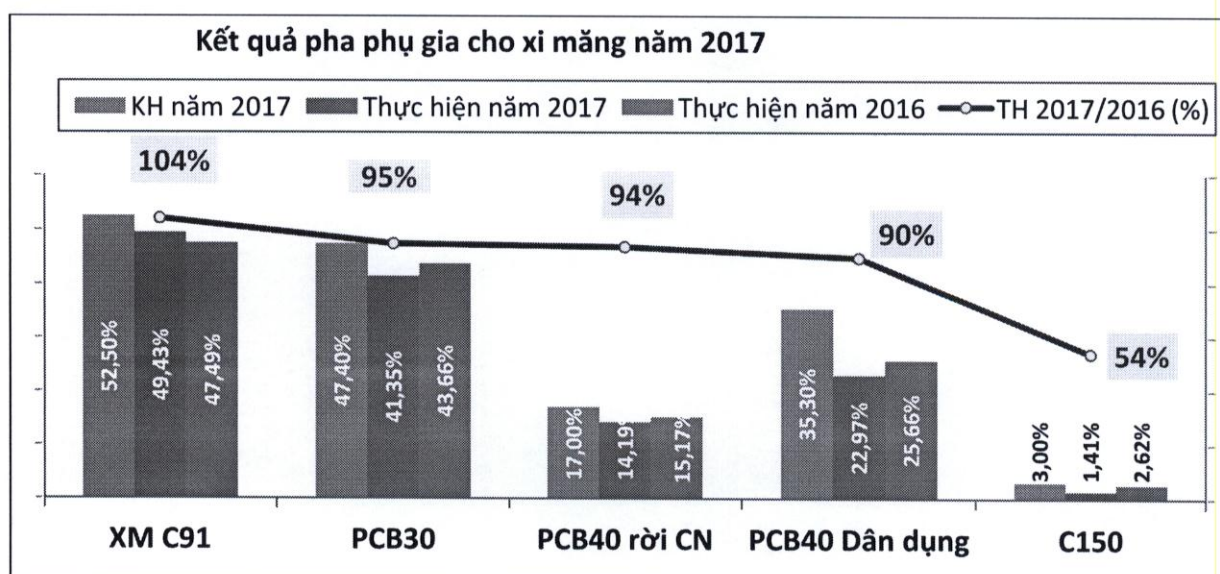
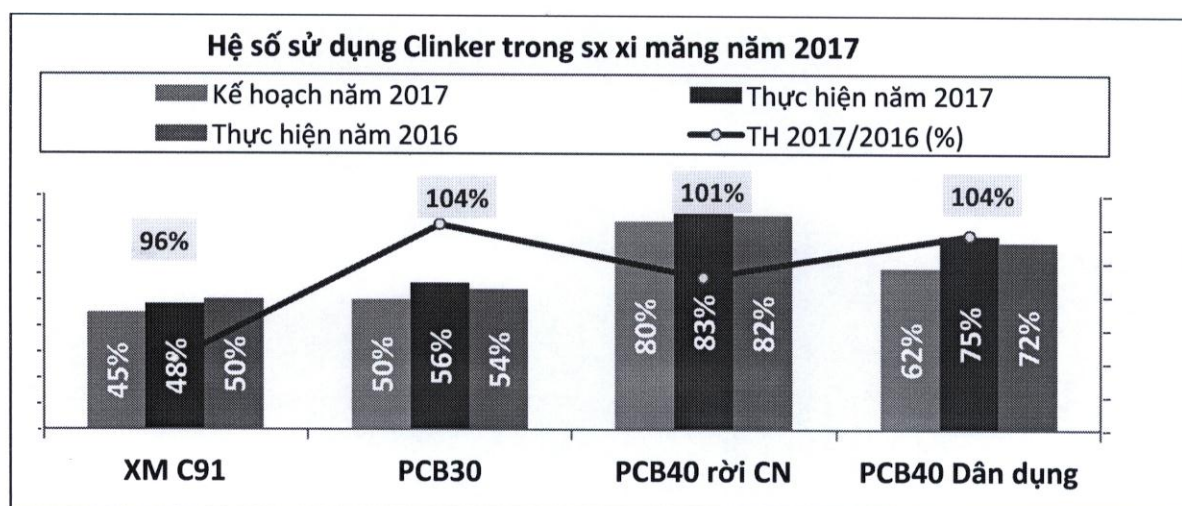
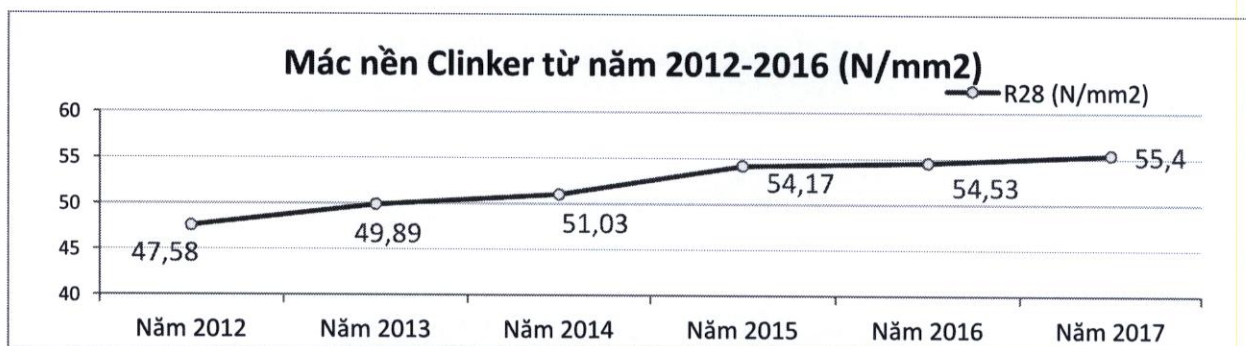


Trong năm 2017, ngoại trừ công đoạn máy nghiền than thì các công đoạn thiết bị còn lại đều đạt năng suất thiết kế. Riêng lò nung, trong năm 2017 có năng suất hoạt động tương đương năng suất thiết kế và cao hơn so với năm 2016 (169/168,5 tấn/giờ). Trong năm 2017, Công ty đã phải dừng lò nung thụ động đến 4 lần để khắc phục vết nứt vành băng đa, trong đó, tháng 4/2017 dừng lò để sửa chữa kết hợp hàn 01 vết nứt mất thời gian 17 ngày; tháng 8/2017 dừng 13 ngày; tháng 10/2017 dừng 03 ngày và tháng 11/2017 dừng 02 ngày để hàn vành băng đa. Tổng thời gian dừng lò năm 2017 là 52,58 ngày trong đó dừng ngoài kế hoạch để hàn và sửa chữa vành băng đa là 18,67 ngày. Việc khắc phục sự cố vành băng đa là nguyên nhân chủ yếu làm cho sản lượng sản xuất clinker không đạt kế hoạch cũng như việc tăng các định mức tiêu hao.

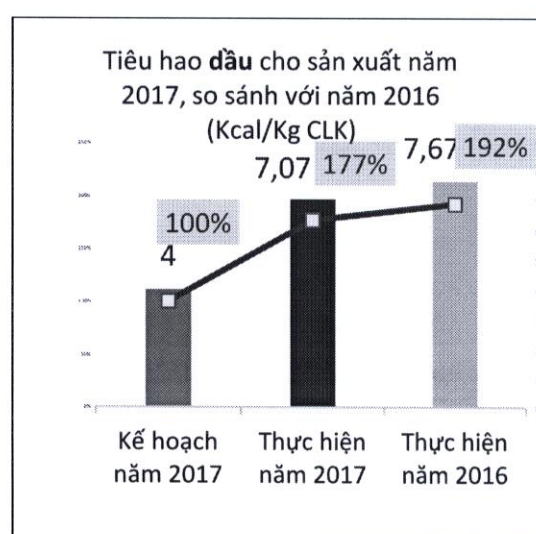
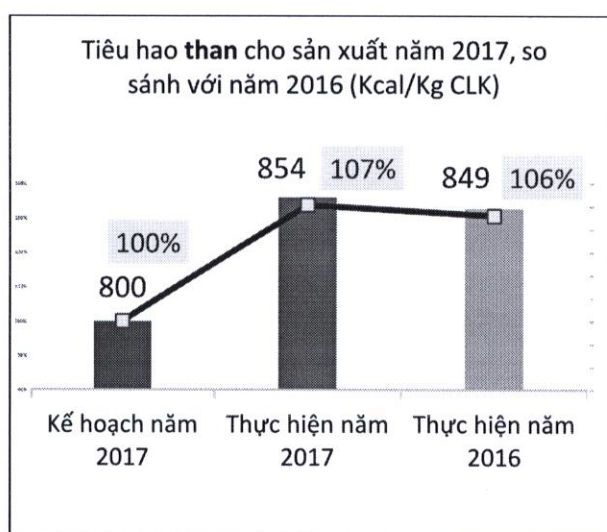
Đối với công đoạn nghiền than, thời tiết mưa nhiều ảnh hưởng đến chất lượng một số lô than nhập (độ ẩm cao) làm treo kết cân trong quá trình vận hành, làm ảnh hưởng đến năng suất máy nghiền than, không đạt năng suất thiết kế.



Chất lượng clinker năm 2017 ổn định và tăng cao hơn so với năm 2016, mức nền trung bình năm 2017 là 55,4 N/mm² tăng cao so với năm 2016 (năm 2016 đạt 54,53N/mm²) đã góp phần nâng tỷ lệ pha phụ gia trong sản xuất xi măng cao hơn so với năm 2016.



Các tiêu hao định mức kinh tế kỹ thuật như tiêu hao dầu, tiêu hao than cao hơn định mức. Nguyên nhân chính do ảnh hưởng của số lần dừng lò nhiều trong năm 2017, bên cạnh đó do một số nút thắt công nghệ vẫn chưa được xử lý triệt để như nhiệt gió 3 vẫn còn thấp chỉ đạt mức từ 850 đến 900 độ (mặc dù công ty đã cải tạo ghi 1 và điều chỉnh thông số vận hành để nâng nhiệt gió 3 từ dưới 800 độ lên trên 850 độ), khả năng cháy trên calciner thấp, hệ thống 5 tầng có nhiều vị trí tồn thất nhiệt so lớp lót mòn nhiều sau nhiều năm hoạt động. Tiêu hao than năm 2017 là 854 kcal/kg Clk, cao hơn 7% so với kế hoạch đặt ra (800 kcal/kg Clk); tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2016 (849 kcal/kg Clk). Tiêu hao dầu năm 2017 ở mức 7,07 kcal/kg Clk, cao hơn so với kế hoạch 2017 và bằng 92% so với thực hiện cùng kỳ năm 2016 (7,67kCal/kg Clk)



2.2. Tình hình tiêu thụ sản phẩm xi măng – clinker năm 2017

a) Kết quả tiêu thụ clinker - xi măng năm 2017

Năm 2017, tổng sản lượng tiêu thụ Vicem Hoàng Mai đạt 1.589.860 tấn giảm 6,5% so với cùng kỳ 2016 và đạt 89,1% so với Nghị quyết HĐQT. Trong đó sản lượng xi măng tiêu thụ giảm 7,0% so với năm 2016, đạt 87,1% so với Nghị quyết HĐQT năm 2017.

Sản lượng tiêu thụ clinker năm 2017 đạt 195.907 tấn, giảm 2,7% so với năm 2016; tăng 5,8% so với Nghị quyết HĐQT năm 2017.

Sản lượng xi măng xuất khẩu năm 2017 đạt 95.800 tấn, tăng 91,6% với cùng kỳ năm 2016, vượt 6,4% so với kế hoạch 2017.

Tổng Công ty. Tuy nhiên, sản lượng xi măng gia công cho Vicem Bim Sơn đạt thấp và ngày càng sụt giảm.

- Năng lực cạnh tranh của Xi măng Vicem Hoàng Mai giảm sút. Đầu tháng 6/2017, trạm nghiền xi măng Nghi Thiết công suất 3,5 triệu tấn/năm của xi măng Vissai Sông Lam đã đi vào hoạt động, tiếp tục gây khó khăn cho xi măng Vicem tại địa bàn Nghệ An, Hà Tĩnh.

- Các địa bàn tiêu thụ chính lại là các địa điểm chịu ảnh hưởng tới trong mùa mưa bão kéo dài trong Quý III năm 2017, việc tiêu thụ sản phẩm gặp nhiều khó khăn.

❖ *Công tác phối hợp thị trường:*

- Việc phối hợp thị trường giữa Hoàng Mai – Bim Sơn – Nghi Sơn được duy trì thường xuyên, tạo sự thống nhất về giá bán trên thị trường.

- Sự phối hợp thị trường giữa các đơn vị khác trong Vicem đã có sự trao đổi thông tin để cùng nhau hỗ trợ xử lý khi thị trường có những diễn biến bất thường, thực hiện hợp bàn kế hoạch phối hợp thị trường tháng tiếp theo.

- Hàng tháng, Vicem Hoàng Mai đã thực hiện văn bản báo cáo phối hợp thị trường gửi về Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo quy định.

❖ *Những việc đã làm được:*

- Điều hành cơ chế chính sách tương đối linh hoạt, kịp thời tăng khả năng cạnh tranh cho xi măng Vicem, nâng cao hiệu quả kinh doanh cho hệ thống phân phối.

- Mặc dù đối mặt nhiều khó khăn, sản lượng, thị phần tại địa bàn chính Nghệ An giảm mạnh trong 9 tháng đầu năm 2017, nhưng trong Quý IV Vicem Hoàng Mai dần khắc phục các khó khăn, điều hành chính sách sát với diễn biến thị trường và đang trong đà phục hồi, duy trì thị phần xi măng tại Nghệ An trên 40%.

- Thực hiện kịp thời các định hướng của Tổng công ty, tích cực phối hợp với các đoàn, nhóm công tác Vicem khắc phục những mặt tồn tại, cải thiện công tác bán hàng, tổ chức lại nhân sự về tiêu thụ.

- Phối hợp với tổ công tác Vicem khảo sát, đánh giá thị trường Nghệ An, Hà Tĩnh và đã thực hiện hợp nhất thương hiệu chung Vicem tại địa bàn Nghệ An, Hà Tĩnh từ ngày 15/5/2017.

- Tổ chức hội nghị khách hàng công bố việc hợp nhất tại 03 vùng địa bàn Nghệ An.

- Làm việc với từng NPP, phân công địa bàn tiêu thụ, chuyển giao hệ thống cửa hàng, khách hàng tại từng vùng sau khi hợp nhất đảm bảo phù hợp với thể mạnh của từng NPP.

- Về quản lý địa bàn tiêu thụ: Cơ bản các vi phạm về quản lý địa bàn giảm rõ rệt, số lần phạt vi phạm năm 2017 là 01 lần, giảm 07 lần so với năm 2016.

❖ *Một số tồn tại cần khắc phục:*

- Khả năng dự báo và ứng phó trước sự xâm nhập mạnh của các loại xi măng mới còn hạn chế, thiếu đối sách kịp thời.

- Chưa có giải pháp hiệu quả thúc đẩy tăng sản lượng tại những vùng có thị phần, độ phủ thấp. Việc rà soát, đánh giá và điều chỉnh chính sách bán hàng chưa thực sự tốt.

- Các giải pháp thúc đẩy tăng sản lượng, thị phần tại các vùng khó như Vinh, Hưng Nguyên, Nam Đàn, Nghi Lộc.... như chương trình Nhà thầu dân dụng, Thương du lịch, Chương trình phân chia địa bàn,... tuy có kết quả nhưng chưa đạt mục tiêu.

- Việc định vị và phát triển xi măng C91 tại các vùng đô thị chưa hiệu quả, đặc biệt là công tác truyền thông, quảng bá sản phẩm.

- Tại các địa bàn giáp ranh còn tình trạng bán trái vùng, ảnh hưởng đến hiệu quả, tâm lý kinh doanh của hệ thống.

- Tuy sự phối hợp giữa khối sản xuất và tiêu thụ có sự điều phối tốt, tuy vậy vẫn còn những vấn đề cần khắc phục để nâng cao năng lực xuất xi măng, đảm bảo chất lượng theo nhu cầu của khách hàng, tăng tính cạnh tranh so với đối thủ như: nâng cao cường độ phát triển sớm R3- R7, chất lượng bao bì, khâu điều phối đóng bao, lưu kho các loại bao jumbo, bao sling, bao xi măng xuất khẩu.

3/. Công tác đầu tư xây dựng

3.1. Báo cáo thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017

- Kế hoạch đầu tư: 52.018 triệu đồng

- Thực hiện năm 2017: 17.837 triệu đồng = 34,29%

Trong đó,

+ Thực hiện các dự án nhóm A: 500 triệu đồng

+ Thực hiện các dự án nhóm C: 17.337 triệu đồng/19.900 triệu đồng, = 87,12%

3.2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch ĐTXD năm 2017:

- Kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng dự án nhóm A, B, C năm 2017 chỉ đạt 34,29% kế hoạch năm, nguyên nhân là do các dự án lớn đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, nên gặp nhiều khó khăn trong thủ tục xin phép đầu tư cũng như thỏa thuận vị trí xây dựng, nên đã ảnh hưởng đến công tác triển khai theo kế hoạch:

+ Đối với Dự án xi măng Hoàng Mai 2 do chưa thống nhất được vị trí xây dựng với UBND tỉnh Nghệ An nên các dự án chuẩn bị cho công tác đầu tư chưa có cơ sở để thực hiện.

+ Đối với các dự án nhóm C:

- Dự án đường ống cấp nước thô từ giếng khoan về nhà máy đã hoàn thành khối lượng và bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng trong tháng 10/2017;

- Dự án xin cấp lại giấy phép khai thác mỏ đá vôi Hoàng Mai B đã hoàn thiện các thủ tục xin cấp phép theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường Tuy nhiên đến nay vẫn chưa được cấp giấy phép khai thác được cấp là do đang có ý kiến về công suất khai thác phải được chính phủ chấp thuận;

- Dự án đền bù giải phóng mặt bằng chậm tiến độ là do công việc xác định nguồn gốc sử dụng đất có nhiều vướng mắc như đất thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa quản lý, nhưng người dân của Nghệ An lại canh tác, không có sự theo dõi của chính quyền về nguồn gốc sử dụng đất, nên khi xác định nguồn gốc sử dụng còn có sự tranh chấp, bên cạnh đó trên địa bàn huyện Tĩnh Gia có nhiều dự án đầu tư nên Hội đồng đền bù dành nhiều thời gian cho dự án mới đầu tư trên địa bàn huyện.

4/. Công tác tổ chức, lao động và các công tác khác

4.1. Về công tác tổ chức lao động:

- Tổng số lao động của Công ty đến thời điểm 31/12/2017 là 953 người, trong đó có 174 lao động nữ. Công ty đã và đang tiến hành rà soát lại lao động, xây dựng định biên lao động, thực hiện phương án giảm khoảng trên 100 lao động đối dư so với nhu cầu sử dụng nhằm phát huy tối đa hiệu quả trong công tác quản lý và sử dụng nhân lực;

- Trên cơ sở tổ chức lại bộ máy, định biên, bố trí, sắp xếp lại lao động, công ty đang tiến hành rà soát lại để sửa đổi, ban hành mới quy chế tiền lương cho phù hợp với điều kiện, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, đồng thời đảm bảo tính công bằng cho cán bộ, người lao động.

4.2. Về công tác tiền lương, thu nhập:

Năm 2017, Công ty thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền thưởng, ăn ca, BHXH, BHYT, BHTN, trợ cấp ốm đau, thai sản, khám sức khỏe định kỳ, tham quan du lịch học tập kinh nghiệm, giao lưu VHVN, TDTT cho CBCNV lao động của Công ty;

- Tổng quỹ tiền lương cho người lao động năm 2017 là 110 tỷ đồng, bằng 98,21% so với năm 2016. Tiền lương bình quân năm 2017 của người quản lý là 38 triệu/người/tháng, giảm 7,3% so với năm 2016.

4.3. Công tác đào tạo.

- Năm 2017, Công ty tổ chức 56 khóa đào tạo các lĩnh vực quản lý, tài chính, kinh tế, kỹ thuật, cụ thể như: khóa đào tạo cao cấp lý luận chính trị; khóa đào tạo Nâng cao năng lực quản trị cho cán bộ cấp trung; nhà lãnh đạo thế hệ mới, giám đốc SX chuyên nghiệp, tạo động lực cho nhân viên, quản lý sản xuất dành cho trưởng ca, tổ trưởng; kỹ năng làm việc cho cán bộ quản lý kỹ thuật. Kiến thức về Công nghệ XM cho lãnh đạo không trực tiếp điều hành SX XM, đào tạo kỹ

năng bán hàng, Tập huấn nghiệp vụ PCCC, diễn tập khu vực phòng thủ với tổng số đạt 1.840 lượt người được đào tạo và tổng giá trị đào tạo đạt 3,2 tỷ đồng,

4.4 Công tác từ thiện nhân đạo, an sinh xã hội, vì cộng đồng.

Bên cạnh nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, Ban Lãnh đạo công ty đã phối hợp với Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty tổ chức phát động các phong trào tương trợ giúp nhau vượt qua khó khăn và tham gia công tác an sinh xã hội như lập quỹ tình thương đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, bão lụt; ủng hộ quỹ khuyến học khuyến tài, hưởng ứng chương trình nông thôn mới, gia đình chính sách, nhận phụng dưỡng bà mẹ liệt sỹ... Trong năm 2017, riêng công tác ủng hộ, từ thiện nhân đạo, an sinh xã hội Công ty thực hiện đạt giá trị hơn 2 tỷ đồng, khẳng định sự đặc biệt quan tâm của Công ty đối với công tác từ thiện, nhân đạo, công tác an sinh xã hội vì cộng đồng của Công ty.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018.

Căn cứ trên dự báo cung cầu xi măng, khả năng huy động thiết bị và các nguồn lực của Công ty, Hội đồng quản trị đã thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch SXKD năm 2018, cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Mục tiêu
I	SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT		
1	Clinker	Tấn	1.300.000
2	Xi măng sx tại nhà máy	Tấn	1.600.000
II	SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ		1.670.000
1	Clinker	Tấn	70.000
2	Xi măng	Tấn	1.600.000
III.	CHI PHÍ		
	- Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	112,6
	- Tổng chi phí bán hàng	Tỷ đồng	78,7
	- Tổng chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	77,4
	- Chi phí tài chính	Triệu đồng	23,5
IV	KẾT QUẢ SXKD		
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.501,9
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,0
3	EBITDA	Tỷ đồng	182,4
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	51,2
5	Ngân sách Đầu tư xây dựng	Tỷ đồng	58,3
6	Chi phí sửa chữa nâng cấp tài sản	Tỷ đồng	5,3

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Mục tiêu
7	Chi phí sửa chữa tài sản vật kiến trúc	Tỷ đồng	6,9
8	Chi phí sửa chữa tài sản cố định	Tỷ đồng	105,6

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và các năm trước về việc đầu tư dự án Nhà máy xi măng Hoàng Mai 2 và thống nhất tiếp nhận từ Tổng công ty công nghiệp Xi măng Việt Nam Dự án Nhà máy Kết cấu bê tông & vật liệu xây dựng không nung Đông Hồi và Dự án cảng Vicem Đông Hồi. Theo đó, hiện nay Công ty đang tích cực đồng thời triển khai các bước của Dự án. Để chuẩn bị đủ nguồn vốn thực hiện Dự án Xi măng Hoàng Mai 2 và các Dự án nêu trên, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất không chia cổ tức năm 2018 và để lại đầu tư phát triển cho việc mở rộng quy mô sản xuất của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai. Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Quý vị cổ đông./.

Hoàng Mai, ngày 06 tháng 04 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đinh Quang Dũng